TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - L**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 65/2025/QĐST-HNGĐ	*L, ngày 30 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 35/2025/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 8 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Hồng H, sinh năm 1990

Địa chỉ: thôn Đông Biên 3, xã T, tỉnh Đ

- Bị đơn: Anh Trần Văn N, sinh năm 1985

HKTT: số nhà 162, tổ 25, phường T, tỉnh L

Tạm trú: tổ dân phố 3, phường Xuân Đỉnh, thành phố Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ khoản 7 Điều 26 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Hồng H và anh Trần Văn N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Hồng H và anh Trần Văn N đều thuận tình ly hôn.

- Việc nuôi con: chị Nguyễn Hồng H và anh Trần Văn N có 02 con chung, cháu Trần Mạnh T, sinh ngày 30/9/2014 và cháu Trần Ngọc D, sinh ngày 27/5/2022. Chị H và anh N thỏa thuận:

Chị Nguyễn Hồng H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả 02 con chung là cháu Trần Mạnh T và cháu Trần Ngọc D đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung: anh chị Nguyễn Hồng H không yêu cầu anh Trần Văn N cấp dưỡng nuôi con chung, anh N nhất trí.

Anh Trần Văn N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn và không ai được cản trở anh N thực hiện quyền này.

- Về chia tài sản: chị Nguyễn Hồng H và anh Trần Văn N không có tài sản chung, nợ chung, cho vay chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: chị Nguyễn Hồng H và anh Trần Văn N mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, chị H tự nguyện nộp thay anh N số tiền án phí mà anh N phải nộp, anh N nhất trí. Tổng cộng chị Nguyễn Hồng H phải nộp là 150.000 đồng án phí nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng. Xác nhận chị H đã nộp đủ số tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho chị Nguyễn Hồng H số tiền 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000042 ngày 11/8/2025 tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 – L.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- UBND xã T, tỉnh Đ;
- TAND tỉnh L;
- VKSND KV 1- L;
- Phòng THADS KV 1- L;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Nga